

Bản án số: 217/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 11-10-2018
V/v “tranh chấp Ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI BÈ, TỈNH TIỀN GIANG**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa:* Bà **Lê Thị Diễm**
- *Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông **Đỗ Duy Hùng**
2. Ông **Lê Văn Thành**
- *Thư ký phiên Tòa:* Bà **Đặng Thị Thùy Dung** – Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Cái Bè tỉnh Tiền Giang.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè tỉnh Tiền Giang: Không tham gia phiên tòa.

Ngày 11 tháng 10 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cái Bè xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 455/2018/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 6 năm 2018 về việc “Tranh chấp ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 160/2018/QĐST-HNGĐ ngày 07 tháng 8 năm 2018, Quyết định hoãn phiên tòa số 104/2018/QĐST –HNGĐ ngày 28 tháng 8 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 119/2018/QĐST-HNGĐ ngày 25 tháng 9 năm 2018 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị **Huỳnh Thị Ái Tr**, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Ấp M, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

2. Bị đơn: Anh **Lê Thanh T**, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Ấp M, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Chị Tr có mặt, anh T vắng mặt tại phiên tòa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, tờ tự khai cùng ngày 11/6/2018 nguyên đơn chị Huỳnh Thị Ái Tr trình bày: Do quen biết nên chị và anh Lê Thanh T xác lập quan hệ vợ chồng vào năm 2009, có đăng ký kết hôn. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2012 thì phát sinh mâu thuẫn do anh T uống rượu bia hàng ngày, lại còn đánh bạc, không chăm lo vợ con, khi uống rượu bia về nhà xúc phạm danh dự nhân phẩm của chị. Chị và anh T đã ly thân nhau từ năm 2012 cho đến nay. Về con chung: Có 01 con chung tên Lê Chí H, sinh ngày 23/9/2009 hiện do anh T nuôi dưỡng. Về tài sản chung: Không có. Về nợ chung: Không có. Nay chị xin ly hôn với anh T. Về con chung: Chị đồng ý để anh T nuôi cháu H và chị tự nguyện cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 500.000 đồng. Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

Bị đơn anh Lê Thanh T đã được Tòa án thông báo về việc thụ lý vụ án và cũng được Tòa án triệu tập họp lệ để tham dự phiên họp kiểm tra việc giao

nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, tham gia phiên tòa nhưng anh T vẫn vắng mặt không lý do và cũng không có văn bản ý kiến trả lời.

Tại phiên tòa hôm nay:

- Nguyên đơn chị Huỳnh Thị Ái Tr yêu cầu được ly hôn với anh Lê Thanh T. Về con chung: Chị đồng ý để anh T nuôi cháu H và chị tự nguyện cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 700.000đồng. Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

- Bị đơn anh Lê Thanh T vắng mặt tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghịên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đối với bị đơn anh Lê Thanh T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn cố tình vắng mặt và cũng không có đơn đề nghị xét xử vắng mặt đồng thời bị đơn không có yêu cầu phản tố cho nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Huỳnh Thị Ái Tr và anh Lê Thanh T xác lập quan hệ vợ chồng vào năm 2009, có đăng ký kết hôn. Chị Tr xác định vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2012 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do anh T uống rượu bia hàng ngày, lại còn đánh bạc, không chăm lo vợ con, khi uống rượu bia về nhà xúc phạm danh dự nhân phẩm của chị. Vì vậy chị và anh đã ly thân nhau từ năm 2012 cho đến nay. Trong thời gian ly thân vợ chồng không hàn gắn được gì Hội đồng xét xử xét thấy quan hệ hôn nhân giữa chị Tr và anh T xác lập từ năm 2009, sau thời gian chung sống vợ chồng thì phát sinh mâu thuẫn và ly thân nhau từ năm 2012 cho đến nay, phá chị Tr cương quyết xin ly hôn và xác định không thể sống chung được với anh T, trong thời gian ly thân vợ chồng không hàn gắn được gì anh T đã được Tòa án thông báo về yêu cầu khởi kiện của chị Tr và cũng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia hòa giải và phiên tòa xét xử sơ thẩm nhưng anh vẫn vắng mặt không rõ lý do và cũng không có văn bản ý kiến trả lời chứng tỏ anh không quan tâm đến cuộc sống chung vợ chồng với chị Tr. Hội đồng xét xử xét thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa chị Tr và anh T là đã trầm trọng, không còn khả năng hàn gắn đoàn tụ nên Hội đồng xét xử căn cứ vào điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình, chấp nhận cho chị Tr được ly hôn anh T là phù hợp.

[3] Về con chung: Chị Tr và anh T có 01 con chung tên Lê Chí H, sinh ngày 23/9/2009 hiện do anh T nuôi dưỡng. Tại phiên tòa chị Tr đồng ý giao con chung cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng. Hội đồng xét xử xét thấy, cháu H hiện đang sống chung với anh T ổn định từ khi sinh ra cho đến nay, cháu H có Tờ tự khai xác định cháu muốn sống chung với anh T. Do đó Hội đồng xét xử xét thấy cần tiếp tục giao cho anh T nuôi dưỡng cháu H là phù hợp, đảm bảo cuộc sống cho cháu.

Về vấn đề cấp dưỡng nuôi con: Tại phiên tòa chị Tr tự nguyện cấp dưỡng nuôi cháu H mỗi tháng 700.000đồng cho đến khi cháu H đủ 18 tuổi và lao động

được. Hội đồng xét xử thấy đây là nghĩa vụ của người không trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn và việc chị Tr tự nguyện cấp dưỡng là quyền tự định đoạt của đương sự, phù hợp với quy định tại Điều 82 Luật Hôn nhân và gia đình nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[4] Về tài sản chung: Chị Tr xác định không có nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[5] Về nợ chung: Chị Tr xác định không có nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[6] Về án phí Chị Huỳnh Thị Ái Tr phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 51, 56, 57, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình; khoản 2 điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Huỳnh Thị Ái Tr.

Cho chị Huỳnh Thị Ái Tr được ly hôn anh Lê Thanh T.

2. Về con chung: Anh Lê Thanh T được tiếp tục nuôi dưỡng một con chung giữa anh và chị Huỳnh Thị Ái Tr là cháu Lê Chí H, sinh ngày 23/9/2009.

Ghi nhận chị Huỳnh Thị Ái Tr tự nguyện cấp dưỡng nuôi cháu Lê Chí H, sinh ngày 23/9/2009 mỗi tháng 700.000 đồng. Thực hiện việc cấp dưỡng nuôi con ngay khi án có hiệu lực pháp luật cho đến khi cháu Lê Chí H đủ 18 tuổi và lao động được.

Kể từ ngày anh Lê Thanh T có đơn yêu cầu thi hành án, nếu chị Huỳnh Thị Ái Tr chậm thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con thì còn phải chịu thêm tiền lãi trên số tiền chậm thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng theo mức lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Chị Huỳnh Thị Ái Tr có quyền tới lui thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung theo quy định của pháp luật.

3. Về tài sản chung: Không có.

4. Về nợ chung: Không có.

5. Về án phí Chị Huỳnh Thị Ái Tr phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm và 300.000 đồng tiền án phí cấp dưỡng nuôi con. Chị Tr đã nộp 300.000 đồng tạm ứng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo biên lai số 08845 ngày 11/6/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cần chi Tr còn phải nộp tiếp số tiền 300.000 đồng.

6. Về quyền kháng cáo: Chị Huỳnh Thị Ái Tr được thực hiện quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; Anh Lê Thanh T được thực hiện quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án

tổng đạt bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì các đương sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện C;
- Chi cục THADS huyện C;
- UBND xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang;
- Các đương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Diễm

